

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 25-12-2023
V/v: “Ly hôn và tranh chấp
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh
2. Bà Phạm Thị Bích Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 235/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023, về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/11/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 07/12/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1985

- Bị đơn: Anh Nguyễn Toàn H, sinh 1982

Cùng địa chỉ: Tổ 3, thôn TA, xã HT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Các đương sự đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các biên bản lấy lời khai, nguyên đơn trình bày:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Toàn H sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 22/3/2005 tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Thái, huyện Bắc Bình. Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Toàn H lấy nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, được hai bên gia đình đồng ý. Thời gian đầu sống với nhau hạnh phúc, đến tháng 8 năm 2021, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Hiện nay, chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Toàn H đã sống ly thân. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm

trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị C yêu cầu tòa án giải quyết cho chị Nguyễn Thị C được ly hôn với anh Nguyễn Toàn H

2. Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ N, sinh ngày 07/8/2005; Nguyễn Toàn Anh T, sinh ngày 11/11/2014. Nguyễn Thị Mỹ Nhung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị C yêu cầu tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Toàn Anh T và không yêu cầu anh Nguyễn Toàn H phải cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình nhiều lần triệu tập anh Nguyễn Toàn H đến tòa để giải quyết vụ án nhưng anh Nguyễn Toàn H không đến tòa để làm việc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình phát biểu ý kiến đối với vụ án:

Về việc tuân theo tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Về thời hạn giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, tuyên xử

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị C được ly hôn với anh Nguyễn Toàn H.

- Về con chung: Con chung tên Nguyễn Thị Mỹ N, sinh ngày 07/8/2005 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết; giao con chung tên Nguyễn Toàn Anh T, sinh ngày 11/11/2014 cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh Nguyễn Toàn H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị C có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn và tranh chấp nuôi con chung đối với anh Nguyễn Toàn H; bị đơn có nơi cư trú tại huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Toàn H tự nguyện kết hôn và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã HT, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận (Theo Chứng nhận kết hôn số 47/09, ngày 22/3/2005) nên hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Toàn H là hợp pháp; do đó, phát sinh quyền, nghĩa vụ của vợ và chồng.

Xét lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Thực tế, vợ chồng chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Toàn H xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Hiện nay chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Toàn H đã sống ly thân. Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Toàn H đã không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc giúp đỡ lẫn nhau, người nào chỉ biết bỏn phận của người đó, ai muốn sống ra sao thì sống. Vợ chồng chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Toàn H đã không còn tình nghĩa vợ chồng. Do tình trạng mâu thuẫn trong hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị C.

[4] Về con chung: 02 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ N, sinh ngày 07/8/2005; Nguyễn Toàn Anh T, sinh ngày 11/11/2014. Do cháu Nguyễn Thị Mỹ N đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nguyễn Toàn Anh Tuấn đang ở với mẹ, đồng thời, nguyện vọng của cháu Nguyễn Toàn Anh T mong muốn được sống cùng chị Nguyễn Thị C nên tiếp tục giao con cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Do chị Nguyễn Thị C không yêu cầu anh Nguyễn Toàn H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị C ly hôn với anh Nguyễn Toàn H

2. Về nuôi con chung:

Giao con chung tên Nguyễn Toàn Anh T, sinh ngày 11/11/2014 cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng. Do chị Nguyễn Thị C không yêu cầu anh Nguyễn Toàn H cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét. Anh Nguyễn Toàn H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Cháu Nguyễn Thị Mỹ N, sinh ngày 07/8/2005 đã trưởng thành nên không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị C phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001226 ngày 03/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình. Chị Nguyễn Thị C đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo bản án: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ Bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- THADS huyện Bắc Bình;
- UBND xã Hồng Thái;
- (CNKH số 47/09, ngày 22/3/2005)
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.P.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Quốc Tuấn